

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỀN 15

PHẨM NHẬP BẤT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỐ HIỀN HẠNH NGUYỆN (Phần 15)

Lúc bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài trang trải thảm nhuần tâm đại Từ, tâm đại Bi, đến khắp các chúng sinh. Đồng tử tư duy liên tục không gián đoạn trang bị phước đức trí tuệ, đầy đủ chánh kiến tròn đầy, xa các bụi trần, chứng pháp bình đẳng, tâm không còn thiên vị, tùy thuận ngộ nhập đạo Nhất thiết trí, nhổ bật gai ác, dẹp tan các chướng ngại, liễu đạt triệt để tự tánh của pháp, dùng tinh tấn kiên cố làm tường lũy, dùng Tam-muội bất tư nghì làm varden ngự uyển, dùng ánh sáng mặt trời trí tuệ phá bóng tối vô minh, dùng gio phượng tiện làm nở hoa trí tuệ, làm cho hạnh nguyện rộng lớn đầy cả pháp giới, tâm luôn hiện hữu nhập vào thành Nhất thiết trí. Đồng tử chuyên cần cầu đạo Bồ-tát như thế, lần lượt đến thành Nhạc anh lạc.

Đến nơi, đồng tử đi tìm hỏi thăm Trưởng giả Tối Thắng, trông thấy vị ấy đang ở trong rừng Vô-ưu, bên trụ cờ đại trang nghiêm, thuộc hướng Đông của thành này, với vô lượng thương buôn và trăm ngàn Trưởng giả vây quanh. Ông xử lý đủ các sự việc trong đời, rồi nhân đó tuyên dương pháp xuất thế, giúp họ xa lìa kiến, mạn, ngã và ngã sở; xả những tài sản và quyền thuộc đã tom góp; diệt trừ keo kiệt tật đố và tất cả nghi chấp, tâm được thanh tịnh không có các thứ uế trước, được sức tin thanh tịnh, luôn muốn được gặp Phật, thọ trì Phật pháp, phát sinh năng lực Bồ-tát, sinh hạnh Bồ-tát, nhập Tam-muội Bồ-tát, được trí tuệ của Bồ-tát, trụ chính niệm của Bồ-tát, làm tăng trưởng sở nguyện của Bồ-tát và phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, lập tức đem thân đến trải xuống đất và đánh lẽ sát chân vị ấy, một hồi lâu mới đứng lên, hết tâm tôn kính thưa:

–Bạch Thánh giả! Con là Thiện Tài, con chính là Thiện Tài, con chuyên tìm cầu về hạnh thù thắng của Bồ-tát, nhưng không biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát; để trong khi tu học, thường có khả năng hóa độ tất cả chúng sinh; thường có khả năng gặp gỡ tất cả chư Phật, thường được lắng nghe tất cả Phật pháp, thường có khả năng trụ trì tất cả Phật pháp, thường có khả năng nhập vào tất cả pháp môn, vào tất cả cõi để học hạnh Bồ-tát; thường có khả năng ở lâu trong các đại kiếp để tu đạo Bồ-tát, mà tâm không biết nhảm chán; có khả năng biết thần lực của các Đức Như Lai, có khả năng được các Đức Như Lai hộ niệm, có khả năng nhập vào trí tuệ của các Đức Như Lai.

Lúc ấy, Trưởng giả Tối Thắng bảo Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề rồi ư?

Thiện nam! Ta đã thành tựu pháp môn đến khắp mọi nơi làm sạch hạnh của Bồ-tát, bằng năng lực thần thông vô thể, vô y, vô tác và vô trụ.

Thiện nam! Vì sao gọi là pháp môn đến tất cả mọi nơi làm sạch hạnh của Bồ-tát?

Thiện nam! Ta ở trong tất cả các chúng sinh Dục giới thuộc phạm vi tam thiền đại

thiên thế giới này. Đó là tất cả trời Tam thập tam, tất cả trời Tu-dạ-ma, tất cả trời Đầu-suất-đà, tất cả trời Lạc biến hóa, tất cả trời Tha hóa tự tại, tất cả trời ma và còn những bộ, loài quyến thuộc ở tất cả những cõi Dục khác như Thiên, Long, Dạ-xoa, La-sát, Cưu-bàn-trà, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân; tùy theo căn cơ của các loài chúng sinh, trong tất cả các trụ xứ, xóm làng thành ấp mà thuyết, pháp giúp họ bỏ phi pháp, dứt tranh luận, trừ chiến đấu, dừng ganh tị, phá oán kết, mở ràng buộc, thoát lao ngục, khỏi sợ hãi, dứt sát sinh, cho đến tà kiến. Tất cả các nghiệp ác, những việc không nên làm đều cấm hẳn, để họ làm theo tất cả thiện pháp; những việc đáng làm bảo họ đều làm theo, giúp họ học hết các môn kỹ nghệ để làm lợi ích cho mọi người trong thế gian, phân tích cho họ đủ các luận, tùy theo nhu cầu mà giúp họ sinh tâm hoan hỷ, dần dần làm cho họ trở nên thuần thực tuân theo, thuyết thăng tuệ cho các ngoại đạo để họ cắt đứt các kiến, nhập vào pháp Phật cho đến tất cả trời Phạm vương ở Sắc giới, ta cũng thuyết pháp cho họ như vậy. Tương tự tam thiên đại thiên thế giới này cho đến trong các thế giới nhiều như cực vi trấn với không thể nói trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật khắp mươi phương, ta cũng thuyết chánh pháp rộng khắp cho họ. Đó là: Pháp Phật, pháp Bồ-tát, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, thuyết về nẻo địa ngục, thuyết về sự thọ khổ khác nhau của chúng sinh nơi địa ngục, thuyết về con đường đi đến địa ngục, thuyết về nẻo súc sinh, thuyết về sự thọ khổ khác nhau của chúng sinh trong loài súc sinh, thuyết về con đường đưa đến loài súc sinh, thuyết về cảnh giới vua Diêm-la, thuyết về sự thọ khổ khác nhau của cảnh giới vua Diêm-la, thuyết về con đường đưa đến cảnh giới vua Diêm-la, thuyết về cõi trời, thuyết về sự hướng lạc khác nhau của cõi trời, thuyết về con đường hướng đến cõi trời, thuyết về cõi người, thuyết về sự thọ khổ và vui của cõi người, thuyết về con đường hướng đến cõi người.

Thiện nam! Ta thuyết đủ các pháp về thế gian; hoặc tập, hoặc hoại, hoặc nhiễm, hoặc tịnh như thế, là chính vì muốn nêu rõ công đức của Bồ-tát, xả bỏ nguy hiểm sinh tử, hiểu biết công đức của chư Phật, hiểu biết các nẻo sinh của hữu tình, hiểu biết pháp không chướng ngại, khai phóng ra ánh sáng trí tuệ, nêu rõ nguyên nhân đưa đến khổ hoặc vui, nêu rõ cách nhập môn vô tướng, giúp chúng sinh bỏ ý tưởng đắm nhiễm, chứng đắc pháp vô y của Phật, dứt hẳn vòng nghiệp phiền não, có khả năng chuyển pháp luân thanh tịnh của Phật; Ta thuyết pháp cho các chúng sinh những pháp như thế.

Thiện nam! Ta chỉ biết năng lực thần thông vô y, vô tác, vô tánh, vô trụ của pháp môn đến mọi nơi làm trang nghiêm cho hạnh Bồ-tát thanh tịnh này. Còn như các Đại Bồ-tát, có đầy đủ tất cả các thần thông tự tại, có khả năng đi đến khắp tất cả cõi Phật, được mắt thấy khắp, được tai nghe xa, nghe trọn vẹn những âm thanh và lời nói, nhập khắp các pháp, trí tuệ tự tại, mạnh mẽ không gì sánh kịp, xa hẳn các sự đấu tranh; dùng tướng lưỡi rộng dài phát ra âm thanh bình đẳng, thân hình xinh đẹp, ngang với các Bồ-tát, hoàn hảo đồng với Đức Như Lai không kém, thân trí rộng lớn, nhập khắp cảnh giới ba đời không còn ngăn mé, đồng với hư không thì ta làm sao có thể biết và nói hết hạnh và công đức của các vị ấy.

Thiện nam! Ở hướng Nam này, có một nước tên là Vô biên tế hà, nước ấy có một thành tên là Rừng Yết-lăng-già, nơi ấy có vị Tỳ-kheo-ni tên là Sư tử Tân Thân. Ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lẽ sát chân Trưởng giả Tối Thắng, nhiễu quanh vô số vòng, hết tâm mến mộ, chiêm ngưỡng lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

Đồng tử Thiện Tài thong thả tiến bước. Đến thành Yết-lăng-già thuộc nước Vô biên tế hà, đồng tử đi khắp nơi hỏi thăm về Tỳ-kheo-ni Sư Tử Tần Thân. Vô lượng người đều bảo:

– Thiện nam! Vị Tỳ-kheo-ni ấy đang ở trong vườn Nhật quang, nơi bối thí của vua Thắng Quang, thuyết pháp làm lợi ích cho vô lượng chúng sinh. Nghe rồi, Thiện Tài hết sức vui mừng, vội đi đến vườn ấy, quán sát khắp nơi: Thấy trong khu vườn này, có một cây đại thụ, tên là Quá Mãn Nguyệt, trông như lầu các cao rộng xinh đẹp, phát ra ánh sáng lớn chiếu sáng phạm vi một do-tuần, lại thấy cây nhiều lá tên là Phổ Phú, dáng như cái lọng, phóng ra ánh sáng xanh chiếu khắp; thấy cây có hoa tên là Hoa tạng, hình sắc cao đẹp giống như núi Tuyết, trút mưa các loại hoa đẹp như dòng nước hương ngào ngọt xông khắp nơi, không cùng tận, giống như cây Ba-lợi chất-đa-ca trong vườn Hoan Hỷ ở cõi trời Dao-lợi; lại có cây ăn trái tên là Thường thực, dáng như núi vàng, vị như cam lộ, mềm mại có hương thơm, thường phóng ra ánh sáng, có vô số trái ẩn đầy bên trong; lại có cây ma-ni báu tên là Tỳ-lô-giá-na tạng, hình dáng của nó không có gì sánh bằng, trông như núi Diệu cao, trên đọt là báu Ma-ni tâm vương, có vô số màu sắc của báu ma-ni trang sức khắp nơi, trái trang nữ bằng ma-ni chiên-đàn, lưỡi thì bằng tạp báu giăng bên trên; lại có cây vòng, tên là Thiên bảo, thường trổ các vòng hoa anh lạc xinh đẹp quý giá, các hoa Như ý bảo vương nở tròn sáng rực, rẽ cây bằng ma-ni bảo tạng ẩn kín bên dưới; lại có cây y tên là Năng thanh tịnh, thường trổ ra các loại y báu đẹp, nhiều màu sắc, rũ xuống, trang sức khắp cành cây; có cây âm nhạc, tên là Hoan hỷ, âm thanh của chúng tuyệt diệu, hay hơn cả nhạc của chư Thiên; lại có cây hương, tên là Biến trang nghiêm, thường tỏa hương thơm ngào ngọt khắp các vườn hoa; lại có các ao nhỏ, tất cả đều trang sức bằng bảy báu, tám mặt ao đều đính các báu, lan can làm bằng ma-ni nhiều màu sắc, bên trong chứa bột hương chiên-đàn, đáy ao có trải lớp cát vàng tuyệt đẹp, nước tám công đức trong sạch đầy tràn, các loại hoa sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng che phủ cả mặt hồ, trên bờ ao có trồng các loại hoa hàng hàng thẳng tắp như hoa Chiêm-bác-ca, hoa A-đề-mục-đa-ca, hoa Bà-lợi-sư-ca, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la các loài chim hòa ca, tiếng của chúng thanh tao. Trong vườn có đủ các báu của cõi trời và cây xinh đẹp thẳng tắp. Dưới các cây báu đều có đặt tòa Sư tử, trang trí bằng đủ các loại châu báu xinh đẹp bất tư nghì, trải bằng y cõi trời, xông hương thơm, treo các loại vải lụa đẹp, giăng các trướng báu, bên trên giăng lưỡi vàng Diêm-phù-đàn, chuông báu rung nhẹ phát ra âm thanh vi diệu; hoặc có gốc cây trải tòa Sư tử Liên hoa tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Hương vương ma-ni tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Long tượng trang nghiêm ma-ni vương tạng, có gốc cây được trải tòa Sư tử Bảo sư tử Tụ ma-ni vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Tỳ-lô-giá-na ma-ni vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Thập phuong Tỳ-lô-giá-na ma-ni vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Nhân Đà-la-ma-ni kim cương vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Chúng sinh hình tướng Tỳ-lô-giá-na ma-ni vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Như ý ma-ni vương tạng, có gốc cây trải tòa Sư tử Bạch sắc ánh sáng ma-ni vương tạng. Mỗi tòa lại có trăm ngàn tòa Sư tử báu vây quanh và đều có đủ vô lượng sự xinh đẹp. Trong vườn này, có đầy đủ các báu ví như đảo báu giữa biển cả, trên đất có trải loại vải quý rộng rãi trang nghiêm, mịn màng xinh đẹp, như vải ca-lan-ca có khả năng gây cảm xúc, đẹp xuống thì lún, dỡ chân lại đầy. Các loài chim lạ như chim le, chim nhạn, uyên ương, hạc trắng, khổng tước, câu-chí-la...

bay liệng tự do, chen bóng hòa tiếng. Rừng chiên-đàn quý, thảng tắp hai bên cửa, lá dày sầm uất, cành lá nương nhau cao vút, rủ bóng râm mát, xinh đẹp trang nghiêm; các loại cây có hoa, thường mưa hoa đẹp, giống như vườn hoa của Thiên đế Thích có đủ các loại; hương thơm hạng không gì sánh bằng thơm ngát khắp nơi; gió từ bốn mặt, thoổi khắp trời người, tất cả các lầu các trang trí bằng các báu và hoa hương thơm hạng đẹp hơn cả nhà thiện pháp của Thiên đế Thích; các cây âm nhạc, diễn tấu nhạc trời, các loại nhạc cụ, treo khắp cành cây như: Đàm tranh, sáo, tiêu, Không hồn, Tỳ-bà, sắt các nhạc cụ ấy, không trỗi mà tự phát, ai nghe cũng cảm thấy thích thú, xa hẵn đắm niềm; cây Đa-la báu, có giăng lưới linh báu, gió nhẹ thoảng qua phát ra âm thanh rất hay, ví như tiếng nói của Thiên nữ ở cõi trời tự tại; các cây như ý trổ các y báu, như y phục kiếp ba của cõi trời, trời treo đây nghiêm trang, cùng vô lượng màu sắc trang sức giống như biển cả; trăm ngàn lầu các trang trí bằng các báu như cung điện Đế Thích ở trời Dao-lợi, lọng báu che khắp giống như núi Diệu Cao, ánh sáng chiếu khắp như cung của Phạm vương.

Đồng tử Thiện Tài lại trông thấy ở vườn cây này; sở dĩ có vô lượng công đức và được trang trí xinh đẹp mọi mặt, đều nhờ vào sự thành tựu từ phước nghiệp bất tư nghì của Bồ-tát, phát sinh từ thiện căn xuất thế, từ công đức cúng dường tất cả chư Phật và tu các tịnh nghiệp; không ai có thể hủy hoại, cho đến toàn thế gian không ai sánh bằng. Như thế, tất cả đều nhờ vào sự thành tựu pháp như huyền không bỏ hữu vi và tích tập thiện nghiệp rộng lớn của Tỳ-kheo-ni Sư Tử Tân Thân, không phải như hàng Thanh văn, Bích-chi-phật; tà luận của các đạo khác không thể làm lay động; tất cả ma quân không địch nổi; phàm phu thiển trí không thể nghĩ đến; vô lượng chúng sinh, trời, rồng, bát bộ khắp tam thiên đại thiên thế giới, tùy theo thiện căn của họ, ai được hóa độ đều vào khu vườn này mà không sợ chật. Vì sao? Chính vì nhờ sức oai thần bất tư nghì của vị Tỳ-kheo-ni ấy.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy vị Tỳ-kheo-ni này, phân thân ngồi khắp tất cả các tòa Sư tử lớn ở dưới các cây báu, tướng người xinh đẹp, oai nghi tịch tĩnh, an trụ nơi pháp bình đẳng, cử chỉ phấn chấn; các căn thuần thực, giống như voi chúa; tâm không bị vẩn đục, giống như ao nước sạch trong, ban bố khắp cho những người cầu những điều báu; không nhiễm pháp thế gian giống như hoa sen; tâm không sợ sệt như sư tử chúa; được thọ trì tịnh giới không bị lay động như núi Tu-di; có khả năng làm cho người thấy thì tâm được mát mẻ, như núi Diệu Hương; có khả năng dập tắt lửa các phiền não cho chúng sinh như hương thơm chiên-đàn trong núi Tuyết, chúng sinh nào trông thấy đều được tiêu diệt các khổ như được vương Diệu Kiến; có khả năng làm cho người trông thấy thì được toại nguyện như trời Bà-lâu-na; xa hẵn dục nhiễm như đại Phạm vương; làm cho tâm chúng sinh thanh tịnh như báu thủy tinh; có khả năng làm tăng trưởng các điều thiện như ruộng tốt; ba nghiệp tự tại giống như Đức Như Lai. Vị ấy ngồi nơi mỗi tòa chúng hội đều không đồng, nên sự thuyết pháp cũng khác biệt; nếu thấy vây quanh chỗ ngồi là chúng trời Tịnh cư, đứng đầu là trời Ma-hê-thủ-la, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn tên là Vô Tận Pháp Tướng Giải Thoát, hoặc thấy vây quanh chỗ ngồi là chúng Phạm thiên, đứng đầu là Phạm vương Diệu Quang Minh, Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Phổ Môn Sai Biệt Thanh Tịnh Ngôn Âm Luân; nếu trông thấy vây quanh chỗ ngồi là Thiên tử, Thiên nữ trời Tha hóa tự tại, đứng đầu là Thiên vương Tự Tại Chuyển, Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Bồ-tát Thanh Tịnh

Tâm Tự Tại Trang Nghiêm; hoặc thấy vây quanh chõ ngồi là Thiên tử, Thiên nữ, trời Diệu biến hóa, đứng đầu là Thiên vương Lạc Biến Hóa, Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn tên Diệu Pháp Thanh Tịnh Trang Nghiêm môn; nếu thấy vây quanh chõ ngồi là Thiên tử, Thiên nữ, trời Đầu-suất, đứng đầu là Thiên vương Đầu-suất, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn tên là Tự Tâm Tạng Toàn Chuyển; nếu thấy vây quanh chõ ngồi là Thiên tử, Thiên nữ trời Tu-dạ-ma, đứng đầu là Thiên vương Tu-dạ-ma, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn, tên là Phổ Biến Trang Nghiêm; hoặc trông thấy vây quanh chõ ngồi là Thiên tử, Thiên nữ, trời Tam Thập Tam, đứng đầu là Thích Đề-hoàn Nhân, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn, tên là Yếm-ly-môn; nếu thấy vây quanh tòa ngồi là Long vương Bách Quang Minh, Long vương Nan-đà, Long vương Uu-ba-nan-đà, Long vương Ma-na-tư, Long vương Y-la-bat-đà, Long vương A-na-bà-đạt-đa... và Long tử, Long nữ, đứng đầu là Long vương Sa-già-la, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn, tên là Phật cảnh giới ánh sáng trang nghiêm; hoặc thấy vây quanh tòa là đồng nam, đồng nữ, chúng Dạ-xoa, đứng đầu là Thiên vương Tỳ-sa-môn, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Cứu hộ chúng sinh tặng; nếu trông thấy vây quanh tòa, là nam nữ quyến thuộc Càn-thát-bà, đứng đầu là Càn-thát-bà vương Trì Quốc, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết pháp môn tên là Vũ Vô Tận Đại Hoan Hỷ Mưa pháp; hoặc thấy vây quanh tòa là nam nữ quyến thuộc chúng A-tu-la, đứng đầu là A-tu-la vương La-hầu, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Tốc tật trang nghiêm pháp giới trí môn; nếu thấy vây quanh tòa, là nam nữ quyến thuộc chúng Ca-lâu-la, đứng đầu là Ca-lâu-la vương Đại Lực Dũng Trì, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn tên, là Bố Động Chư Hữu Hải; nếu thấy vây quanh tòa là nam nữ quyến thuộc chúng Khẩn-na-la, đứng đầu là Khẩn-na-la vương Đại Thọ, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Phật hạnh ánh sáng môn; nếu thấy vây quanh tòa là nam nữ, quyến thuộc chúng Ma-hầu-la, đứng đầu là Ma-hầu-la-già vương Am-la-lâm Phẫn Nộ, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Xuất Sinh Kiến Phật Hoan Hỷ Tâm; hoặc thấy vây quanh tòa, là vô số trăm ngàn đàn ông, đàn bà, con trai, con gái, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn tên là Hạnh thù thăng; nếu thấy vây quanh tòa là nam nữ quyến thuộc các La-sát, đứng đầu là La-sát vương Thưởng Hấp Tinh Khí Đại Thọ, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Phát Sinh Tâm Từ Bi; nếu thấy vây quanh tòa là những chúng sinh yêu thích quả vị Thanh văn, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết pháp môn, tên là Thắng Trí Oai Lực Đại Oai Minh; nếu thấy vây quanh tòa, là những chúng sinh tin yêu hàng Độc giác, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn: Phật công đức rộng lớn ánh sáng; nếu thấy vây quanh tòa, là những chúng sinh tin yêu Đại thừa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Phổ Môn Tam-muội Trí quang minh hoặc thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát sơ địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn tên là Nhất Thiết Chư Phật Đại Nguyên Tụ Tam-muội, nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát nhị địa, vị Tỳ-kheo-ni ấy thuyết cho họ pháp môn, tên là Vô Cấu Luân Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát Tam-địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Đại Tịch Tịnh Trang Nghiêm; nếu thấy vây quanh tòa là hàng Bồ-tát tứ địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Tốc Tật Xuất Sinh Nhất thiết trí Cảnh Giới Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát ngũ địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Diệu Hoa Tặng Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát Lục Địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Tỳ-lô-giá-na Tặng Tam-muội;

nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát thất địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Phổ Biến Trang Nghiêm Địa Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát bát địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Phổ Biến Pháp Giới Cảnh Giới Hóa Hiện Thân Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát cửu địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Vô Sở Đắc Lực Trí Trang Nghiêm Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát thập địa, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Vô Chướng Ngại Luân Tam-muội; nếu thấy vây quanh tòa, là hàng Bồ-tát chấp Kim cương, vị Tỳ-kheo-ni này thuyết cho họ pháp môn, tên là Kim Cương Trí Na-la-diên Trang Nghiêm Tam-muội.

Đồng tử Thiện Tài trông thấy tất cả đại chúng, xuất thân từ đủ các tầng lớp, đủ loại trú xứ, đủ loại thân tướng, đủ loại quyền thuộc, người đã được thành thục, đã được giáo hóa, xứng đáng là bậc pháp khí, đều vào vườn này và đều ngồi quanh quần dưới đại thọ như thế, tùy theo căn cơ có đủ các tâm tánh, đủ các dục lạc, đủ sự tin hiểu và tùy theo sự hơn kém khác nhau của họ mà Tỳ-kheo-ni Sư Tử Trần Thân diễn nói pháp môn khế hợp làm cho họ không còn thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề. Vì sao? Vì vị ấy đạt được pháp môn Bát-nhã ba-la-mật Phổ nhän xả đắc; môn Bát-nhã ba-la-mật Diễn thuyết được hết thảy Phật pháp, môn Bát-nhã ba-la-mật Pháp giới sai biệt tế, môn Bát-nhã ba-la-mật Tán hoại nhất thiết chướng ngại luân, môn Bát-nhã ba-la-mật Sinh trưởng nhất thiết chúng sinh thiện tâm, môn Bát-nhã ba-la-mật Tối thắng trang nghiêm; môn Bát-nhã ba-la-mật Vô ngại chân thật tạng, môn Bát-nhã ba-la-mật Pháp giới viên mãn, môn Bát-nhã ba-la-mật Thanh tịnh tâm tạng; môn Bát-nhã ba-la-mật Phổ biến xuất sinh chủng chủng ngôn ngữ thần thông tạng, đứng đầu là mười môn Bát-nhã này. Ngoài ra, vị ấy còn nhập vô số trăm vạn a-tăng-kỳ môn Bát-nhã ba-la-mật. Sự thấy cảnh giới và nghe diệu pháp của tất cả Bồ-tát và các chúng sinh trong vườn Nhật Quang này đều khác nhau, sự lãnh hội cũng không đồng, nhưng đều nhờ từ lúc mới phát tâm, đã được Tỳ-kheo-ni Sư Tử Trần Thân thuyết pháp, làm cho họ không còn thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề. Lúc Đồng tử Thiện Tài trông thấy vườn cây, sàn tòa, kinh hành, chúng hội, oai nghi, sự tự tại, biến hóa thân, sự vô úy, thần lực, biện tài và sự trang nghiêm; lại còn được nghe pháp môn rộng lớn bất tư nghì của Tỳ-kheo-ni Sư Tử Trần Thân như thế; thân tâm ông thuần thục nhu hòa, cung kính đánh lẽ, nắm vóc sát đất, rồi chắp tay thầm nghĩ: “Ta nên đi quanh bên phải vị Tỳ-kheo-ni này vô số trăm ngàn vạn vòng”. Khi ông nghĩ như vậy, vị Tỳ-kheo-ni ấy, liền phóng hào quang, chiếu sáng khắp khu vườn này, khắp cả chúng hội. Cùng lúc ấy, Thiện Tài trông thấy thân mình biến khắp mọi nơi, có trên từng tòa của Tỳ-kheo-ni ấy và đang đi nhiều quanh về phía phải trăm ngàn vòng. Đi kinh hành xong, đồng tử đứng chắp tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát. Con nghe thánh giả có khả năng khéo léo dạy bảo, cúi xin bậc Thánh chỉ dạy cho.

Tỳ-kheo-ni nói:

–Này thiện nam! Ta đạt được môn giải thoát của Bồ-tát tên là Môn Diệt Trừ Tất Cả Những Phân Biệt Vi Tế.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Vì sao gọi là trừ diệt tất cả những phân biệt vi tế?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Tỳ-kheo-ni đáp:

– Thiện nam! Vì môn giải thoát này, trong một niệm có công năng chiếu khắp tất cả các pháp trong ba đời, biểu hiện rõ bản tính của ánh sáng trí tuệ.

Thiện Tài thưa:

– Bạch Thánh giả! Cảnh giới của môn ánh sáng trí tuệ này như thế nào?

Tỳ-kheo-ni đáp:

– Thiện nam! Khi nhập vào môn ánh sáng trí tuệ này, thì ta đạt được môn Tam-muội vương tự tại sinh ra tất cả pháp, nhờ đạt môn Tam-muội như thế nên hiện được thân khắp trước các Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, khắp nơi cung trời Đâu-suất, khắp tất cả thế giới trong mươi phương. Trước mỗi vị Bồ-tát đều hiện thân nhiều như cực vi trần trong không thể nói cõi Phật; trong mỗi thân đều hiện sự cúng dường tối thăng nhiều như vi trần số không thể nói cõi Phật; đó là: Thân Thiên vương, thân Long vương, thân Dạ-xoa vương cho đến thân Nhân vương. Mỗi mỗi thân đều cầm đủ loại mây hoa, đủ loại mây vòng, hương đốt, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, lưỡi báu, trướng báu, kho báu, đèn báu cho đến tất cả để làm các vật trang sức ta đều dâng lên cúng dường; như ở cung trời Đâu-suất nơi Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, gần gũi phụng sự, cúng dường đủ cách, cho đến những lúc như giáng thần, nhập thai, trụ thai, xuất thai, tại gia, xuất gia, đến đạo tràng, thành Đẳng chánh giác, chuyển chánh pháp luân, nhập Niết-bàn; trong khoảng thời gian ấy, hoặc ở trên Thiên cung, Long cung, cho đến ở nơi cung người và cung phi nhân; bên cạnh các Đức Như Lai ấy, ta đều cúng dường như vậy. Chúng sinh nào biết được ta thấy nghe và gần gũi cúng dường Đức Phật như thế, thì tất cả đều không còn thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề. Chúng sinh nào đến chỗ ta, ta đều giảng dạy và tuyên thuyết về môn Bát-nhã ba-la-mật.

Thiện nam! Ta thấy tất cả chúng sinh nhưng không phân biệt tướng của chúng, là chính vì thấy bằng mắt trí tuệ; ta nghe tất cả ngôn ngữ nhưng không phân biệt tướng ngôn ngữ, là vì tâm không chấp trước; ta gặp tất cả Như Lai, nhưng không phân biệt tướng Như Lai, là vì trí đã thấu hiểu được Pháp thân; ta trụ trì pháp luận của tất cả Như Lai, nhưng không phân biệt tướng pháp luân, là vì đã ngộ được tự tánh của pháp; ta trong một niệm mà biết tất cả pháp nhưng không phân biệt tướng các pháp, chính vì đã biết các pháp đều như huyền.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát Bồ-tát diệt trừ tất cả phân biệt vi tế thành tựu Nhất thiết trí này. Còn như các vị Đại Bồ-tát, tâm không phân biệt, biết tất cả pháp, một thân ngồi thăng biến đầy đủ pháp giới, trong tự thân hiện rõ sự dung chứa tất cả cõi Phật và đều có khả năng đến chỗ tất cả các Đức Phật; trong thân hiện thân lực của tất cả chư Phật; trong mỗi sợi lông trên thân đều dung chứa vô lượng vô lượng thế giới của chư Phật, trong mỗi lỗ chân lông trên thân vị ấy đều hiện sự thành hoại của vô lượng vô lượng thế giới, trong một niệm mà có thể đồng sống với vô lượng vô lượng chúng sinh, trong một niệm mà nhập vào vô lượng vô lượng các kiếp; nhưng làm sao ta có thể biết và nói hết công đức và hạnh nguyện của các vị ấy!

Thiện nam! Về hướng Nam này, có một xóm làng, tên là Hiểm nạn, trong ấy, có thành tên là Bảo trang nghiêm, ở đó có một người nữ tên là Phật-tô-mật-đa, ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lẽ sát chân Tỳ-kheo-ni Sư Tử Tân Thân, nhiều quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

Lúc ấy, tâm được mở thông bằng ánh sáng đại trí tuệ, Đồng tử Thiện Tài tư duy

quán sát về trí Nhất thiết trí, nhất tâm tùy thuận về thật tánh của các pháp, hiểu biết triệt để về môn Đà-la-ni ngôn ngữ âm thanh của tất chúng sinh, được thọ trì môn Đà-la-ni pháp môn của tất cả Đức Như Lai; được làm chô quy y đại Bi lực cho tất cả chúng sinh, được quán sát môn ánh sáng nghĩa lý của tất cả pháp, được bánh xe pháp giới trọn vẹn nhanh chóng, được chuyển bánh xe đại nguyện thanh tịnh, được chiếu ánh sáng trí khắp tất cả pháp trong mười phương, được năng lực tự tại làm trang nghiêm khắp tất cả thế giới, được thâu nạp trí tuệ thần thông của tất cả Bồ-tát, được phát huy hạnh nguyện viên mãn của tất cả Bồ-tát; và thong thả tiến bước. Đến thành Bảo trang nghiêm, thuộc nước Hiểm nạn, Thiện Tài tìm kiếm, hỏi thăm cô gái Phật-tô-mật-đa khắp nơi. Trong thành có một người vì không biết cô gái này có công đức, trí tuệ, phương tiện thiện xảo, an trụ cảnh giới hết sức vi tế kín đáo, nên nghĩ: Vị đồng tử này các căn tịch tĩnh và điều thuận, trí tuệ sáng tỏ, rời xa sự buông lung, tâm không mê loạn, tầm nhìn rõ một tầm, không lười biếng, không chấp thủ, mắt nhìn không nháy, tâm rất khoan dung không bị dao động, giống như biển cả, vị ấy không nên đến với cô gái Phật-tô-mật-đa có tham ái, có tâm điên đảo mà cho là tưởng tĩnh hoặc cho là tưởng dục, không nên để cho sắc đẹp của cô ấy lôi cuốn. Vị đồng tử này, không hành hạnh ma, không vào cảnh giới ma, không bị chìm nui bùn dục, không bị ma trói buộc, việc không nên làm đã không làm, vậy ông ấy có những ý nghĩ gì, mà tìm đến cô gái này? Có một người trong thành ấy, biết trước cô gái này có công đức thù thắng và đầy đủ trí tuệ sâu xa, nên bảo Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Đến hôm nay ông mới có thể tìm cô Phật-tô-mật-đa. Vậy chắc là ông đã đạt được thiện căn rộng lớn rồi.

Thiện nam! Chắc hôm nay ông sẽ quyết định cầu diệu quả của Phật, quyết định muôn làm nơi nương tựa cho tất cả chúng sinh, quyết định muôn nhổ mũi tên độc tham ái cho tất cả chúng sinh, quyết định muôn phá những tư tưởng cho nữ sắc là thanh tịnh của tất cả chúng sinh, quyết định muôn đổ trận mưa đại công đức khắp cả pháp giới của tất cả Như Lai.

Thiện nam! Cô Phật-tô-mật-đa hiện đang ở nhà của mình, bên cửa phố hướng Bắc trong thành này.

Nghe nói như thế, Đồng tử Thiện Tài hết sức vui mừng phấn khởi, tâm nguyện được viên mãn, nhất tâm chánh niệm, đi đến cửa kia, trông thấy nhà của vị ấy rộng rãi tráng lệ, tường báu cây báu, cho đến hào báu, mỗi thứ đều bao bọc mười lớp; bên trong hào báu, nước hương đầy tràn, dưới đáy hào có trái lốt cát vàng, các loại hoa của chư Thiên như sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng, che khắp mặt nước, mùi hương khác nhau tỏa ngát làm vừa ý mọi người, bờ bắc chậu báu rất đẹp; thềm cấp lan can làm bắc các báu; cung điện lâu gác, phân đều mọi nơi; cửa chính, cửa sổ, cửa hông đối nhau khoảng cách cân xứng, tất cả đều có treo chuông lưỡi, treo cờ phướn và trang sức bằng vô lượng thứ quý giá khác; nền bằng lưu ly, các báu xen lẫn; thiêu các loại hương trầm thủy, xoa hương chiên-dàn, treo các linh báu, gió đưa phát ra âm thanh, rải hoa của cõi trời khắp cả mặt đất; thắp đèn Ma-ni, ánh sáng chiếu khắp; có trăm ngàn kho báu và mười vườn cây lớn để tô điểm thêm vẻ đẹp, cành lá của cây báu sum suê tươi tốt, xinh đẹp đủ cách, không thể nào diễn tả hết. Đồng thời, Thiện Tài trông thấy cô gái này, dung mạo xinh đẹp, đầy đủ sắc tướng, nước da màu hoàng kim, mắt và tóc màu xanh biếc, không dài, không ngắn, không thô, không tế, tròn và người cõi Dục không thể nào sánh kịp, giọng nói thanh tao, hay hơn cả các vị trời Phạm thế, biết hết giọng nói ngôn ngữ khác nhau của tất cả chúng sinh, thông suốt cả chữ lẩn nghĩa, lý luận rất giỏi, được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

trí như huyễn, nhập môn phuơng tiễn, thân trang sức bằng các ngọc anh lạc, đầu đội mao châu Ma-ni như ý, bên trên phủ lưỡi bẰng tất cả châu báu, vô lượng quyến thuộc cung kính vây quanh. Họ đều cùng một thiện căn, một hạnh nguyện, chứa nhiều phước đức đầy đủ vô tận. Cùng lúc ấy, từ nơi thân của cô gái ấy, phóng ra một đạo hào quang rộng lớn, chiếu sáng khắp căn nhà cho đến tất cả mái hiên và cung điện báu. Người nào gặp được ánh sáng này, thì tâm dứt hết các sự nóng bức của phiền não, thân được mát mẻ.

Bấy giờ, Thiện Tài đến trước, đánh lẽ sát chân vị ấy, rồi đứng thẳng, chắp tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát. Con nghe nói Thánh giả, có khả năng khéo léo dạy bảo cúi xin bậc Thánh chỉ dạy cho con.

Cô gái đáp:

–Thiện nam! Ta đạt được môn giải thoát của Bồ-tát tên là Xa rời ngần mé tham dục và có khả năng tùy thuận những sự mong muốn của tất cả chúng sinh mà hiện thân giúp họ, như: Chư Thiên trông thấy ta thì ta hiện thân Thiên nữ, dung mạo sáng ngời, thù thắng không có gì sánh kịp, như thế cho đến người và phi nhân ai được thấy ta, lập tức ta hiện thân người nữ hoặc phi nhân nữ, tất cả đều xinh đẹp theo hình tướng của từng loài và đều giúp cho họ được gặp theo nhu cầu của mình.

Thiện nam! Những chúng sinh nào bị tâm dục trói buộc, đến chỗ ta nhưng lại yêu thân ta say đắm, tâm như điên dại, thì ta thuyết pháp cho họ. Nghe pháp rồi, họ lập tức xa hẳn tham dục và đạt được môn Tam-muội không đắm trước cảnh giới của Bồ-tát. Những chúng sinh nào chỉ thoáng trông thấy ta, thì lập tức được xa hẳn tham dục và đạt được Tam-muội hoan hỷ của Bồ-tát. Những chúng sinh nào được tiếp chuyện với ta trong chốc lát thì liền được xa hẳn tham dục và đạt được Tam-muội tạng diệu âm thanh vô ngại của Bồ-tát. Những chúng sinh nào được nắm tay thì ta thì liền được xa hẳn tham dục và đạt được Tam-muội tùy thuận đi khắp tất cả cõi Phật của Bồ-tát. Những chúng sinh nào vừa ngồi trên tòa của ta, thì liền được xa hẳn tham dục và đạt được môn Tam-muội ánh sáng xa hẳn tất cả thế gian của Bồ-tát. Những chúng sinh nào vừa nhìn thấy ta, thì liền được xa hẳn tham dục và đạt được Tam-muội trang nghiêm tịch tĩnh của Bồ-tát. Những chúng sinh nào thấy được ta xoay người thì liền được xa hẳn tham dục và đạt được Tam-muội khuất phục tất cả ngoại đạo của Bồ-tát. Những chúng sinh nào thấy được ta chớp mắt thì liền được xa rời tham dục và đạt được Tam-muội ánh sáng trụ nơi cảnh giới Phật của Bồ-tát. Những chúng sinh nào ôm được ta thì liền được xa rời tham dục và đạt được Tam-muội luôn thâu nạp tất cả chúng sinh không xả bỏ của Bồ-tát. Những chúng sinh nào hôn vào môi của ta, thì lập tức được xa rời tham dục và đạt được Tam-muội làm tăng trưởng tạng phước đức cho tất cả chúng sinh của Bồ-tát. Tóm lại, những chúng sinh như thế, đến chỗ ta, thân cận ta, tất cả đều được an trú vào biên giới lìa tham, nhập vào hàng Nhất thiết trí giải thoát tối thắng của Bồ-tát.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài thưa với Phật-tô-mật-đa:

–Bạch Thánh giả! Vì sao môn giải thoát này, được gọi là tối thắng?

Cô gái đáp:

–Thiện nam! Do người nữ, mà tất cả Bồ-tát phát tâm Bồ-đề không thể nhanh chóng thành tựu quả vị Phật vô thượng, cũng không nhanh chóng đắc quả A-la-hán và

Bích-chi-phật. Tiên nhân có ngũ thông, nhưng do nữ sắc cho nên mất hết thần thông, mà còn phải cõng họ. Chư Thiên và A-tu-la thường đánh nhau, La-sát mười đầu, hỏa thiêu đại thành Lăng-già ở biển Nam, hoặc có những vị vua mất nước cho đến anh em giết hại lẫn nhau, tạo nhân nẻo ác, đời này chịu bần cùng, chấp nhận làm nô lệ, không thuận sư trưởng, nghịch lại cha ông. Tóm lại đều do người nữ cả. Ta quán sát các chúng sinh tham dục, trong trăm ngàn vô số thế giới, cứ xoay chuyển mãi trong đồng hoang sinh tử, nguyên nhân đứng đầu của những nghiệp khổ ấy, chính là người nữ. Thế nên, nếu Bồ-tát xa rời nữ sắc, thì liền được gần gũi các Thiện tri thức, còn giúp cho các chúng sinh nhân đó mà được xa rời dục vọng, đều được trụ vào pháp môn giải thoát tối thắng.

Đồng tử Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Thánh giả đã trông thiện căn gì? Tu phước nghiệp gì mà được tăng trưởng những công đức thù thắng như thế?

Cô gái đáp:

–Thiện nam! Ta nhớ thuở quá khứ có Đức Phật xuất thế hiệu là Cao Hạnh, gồm đủ mươi tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Diệu Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đô thành của vua thuở ấy, tên là Diệu Môn.

Thiện nam! Bấy giờ, vì muốn làm lợi ích cho các chúng sinh nên Đức Như Lai ấy đi vào thành của vua, vừa bước đến cửa ngoài, toàn thành này đều chấn động sáu cách: Thành bỗng nhiên rộng rãi, các báu xinh đẹp, có vô lượng hào quang chiếu sáng lấp lánh, đủ các loại hoa báu rải trên mặt đất, đồng thời các loại âm nhạc của cõi trời đồng loạt trỗi lên, tất cả chư Thiên đứng chật cả hư không cung kính lễ bái, tôn trọng ngợi khen.

Thiện nam! Thời ấy, ta tên là Diệu Trí làm vợ của một Trưởng giả, nhờ trông thấy thần thông của Đức Phật, nên tâm được giác ngộ, lập tức cùng chồng mình đi đến chỗ Đức Phật, phát tâm rộng lớn, dâng lên một đồng tiền báu cúng dường Đức Phật. Khi ấy, vị thị giả Đức Phật là ngài Văn-thù-sư-lợi, thuyết pháp làm cho ta phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn giải thoát xa hẳn ranh giới tham dục của Bồ-tát này thôi. Còn như các Đại Bồ-tát, thành tựu vô biên trí phuơng tiện thiện xảo, phước đức rộng lớn như hư không; nhưng làm sao ta có thể biết và nói hết công đức và hạnh của các vị ấy.

Thiện nam! Ở phuơng Nam này có một thành tên là Tịnh đạt bỉ ngạn, trong ấy có một cư sĩ, tên là Tỳ-sắc-đế-la. Vị này thường đem tòa chiên-đàn cúng dường tháp Phật. Ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, làm thế nào để tu đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lẽ sát chân vị nữ Phật-tô-mật-đa, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng, lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

